

GIÁO ÁN LỚP 5 – TUẦN 2

Tập đọc: NGHÌN NĂM VĂN HIẾN

I. Mục tiêu :

- Biết đọc đúng văn bản khoa học thường thức có bảng thống kê.
- Hiểu nội dung bài:Việt Nam có truyền thống khoa cử,thể hiện nền văn hiến lâu đời. (trả lời được các câu hỏi SGK).

II. Đồ dùng dạy - học:

- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- Bảng phụ viết 1 đoạn của bảng thống kê để hướng dẫn HS luyện đọc.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	- Gọi 2 HS đọc bài <i>Quang cảnh làng mạc ngày mùa</i> và trả lời những câu hỏi sau bài	- 2 HS lên đọc và trả lời
1. Giới thiệu bài	- Nêu y/c bài học	- Lắng nghe
2. Luyện đọc	HD1: GV đọc cả bài một lượt - Cần nhấn giọng ở các từ ngữ: <i>Văn miếu, văn hiến, Quốc Tử Giám, tiến sĩ, chứng tích...</i> HD2: HS đọc đoạn nối tiếp - Chia đoạn: 3 đoạn + Đoạn 1: Từ đầu ... <i>lấy đỗ gần 3000 tiến sĩ, cụ thể như sau.</i> + Đoạn 2: Bảng thống kê + Đoạn 3: Còn lại - Hướng dẫn HS luyện đọc: <i>văn hiến, Văn Miếu, Quốc Tử Giám ...</i> HD3: GV đọc diễn cảm toàn bài	- 3 lượt HS dùng bút chì đánh dấu đoạn và đọc bài. + HS đọc bảng thống kê của 1 hoặc 2 triều đại - HS nối tiếp nhau đọc - Luyện đọc theo cặp - 1 – 2 HS đọc cả bài
3. Tìm hiểu bài	HD1: Đọc và tìm hiểu nội dung đoạn 1 - <i>Đến thăm Văn Miếu, khách ngạc nhiên vì điều gì?</i> HD2: Đọc bảng số liệu thống kê, phân tích bảng số liệu này theo y/c + <i>Triều đại tổ chức nhiều khoa thi nhất?</i> + <i>Triều đại có nhiều tiến sĩ nhất?</i> HD3:	- HS trả lời - HS đọc cá nhân HS trả lời + Triều Lê – 104 khoa thi + Triều Lê – 1780 tiến sĩ - HS thảo luận nhóm đôi và trả lời

	- Bài văn giúp em hiểu điều gì về truyền thống văn hoá Việt Nam? KL: Người Việt Nam có truyền thống coi trọng học đạo. Là 1 đất nước có nền văn hiến lâu đời. Dân tộc ta rất tự hào * Lòng ghép: Tự hào về dân tộc Việt Nam có truyền thống hiếu học lâu đời.	
4. Đọc diễn cảm	- Gọi 3 HS nối tiếp nhau đọc lại bài văn - GV hướng dẫn HS giọng đọc - Cho HS thi đọc đoạn đầu hay đoạn cuối - Nhận xét, tuyên dương.	- 3 HS đọc - Lắng nghe. - Thi đọc.
5. Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà tiếp tục luyện đọc bài văn để biết đọc đúng bảng thống kê	- Lắng nghe.

Chính tả:
***Nghe viết:* LƯƠNG NGỌC QUYẾN**

I. Mục tiêu :

1. Nghe viết đúng bài chính tả *Lương Ngọc Quyến*, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
2. Ghi lại đúng phần vần của tiếng (từ 8 đến 10 tiếng) trong BT2, chép đúng vần của các tiếng vào mô hình, theo yêu cầu (BT3).

II. Đồ dùng dạy - học

- VBT Tiếng Việt 5, tập 1.
- Bảng lớp kẻ sẵn mô hình cấu tạo vần trong BT3.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	- 1 HS nhắc lại quy tắc chính tả với <i>g/gh, ng/ngh, c/k</i>	- 2 – 3 HS viết bảng lớp từ ngữ bắt đầu bằng <i>g/gh, ng/ngh, c/k</i>
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục tiêu và y/c của bài	- Lắng nghe
2. Hướng dẫn HS nghe - viết	HD1: GV đọc toàn bài một lượt - Giới thiệu chân dung, năm sinh, năm mất của Lương Ngọc Quyến. Tên Ông được đặt cho nhiều đường phố nhiều trường học - Luyện viết: <i>muru, khoét, xích sắt ...</i> HD2: GV đọc cho HS viết - Nhắc tư thế ngồi viết - Đọc từng dòng cho HS viết HD3: chấm, chữa bài - Đọc lại toàn bài - Chấm 7 đến 10 bài - Nhận xét chung về ưu khuyết điểm	- HS lắng nghe - Luyện viết bảng con - HS viết bài. - HS tự phát hiện lỗi và sửa lỗi - Lắng nghe.
3. Làm bài tập chính tả	HD1: Hướng dẫn HS làm BT2 (giảm bớt các tiếng có vần giống nhau) - HS đọc y/c - Y/c HS viết ra nháp phần vần của từng tiếng in đậm hoặc gạch dưới bộ phận vần của các tiếng có trong VBT HD2: Hướng dẫn HS làm BT 3 - HS đọc y/c của bài - Cho HS trình bày kết quả vào mô hình đã kẻ sẵn trên bảng lớp	- 1 HS đọc to - HS viết – phát biểu ý kiến - 1 HS đọc - Y/c HS làm bài vào VBT - HS lần lượt lên trình bày - Cả lớp nhận xét kết quả của

	- Nhận xét	từng HS
4. Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS ghi nhớ mô hình cấu tạo vân và chuẩn bị bài sau	-Lắng nghe.

Toán:
LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu: Giúp HS

-Biết đọc, viết các phân số thập phân trên một đoạn của tia số. Biết chuyển một phân số thành phân số thập phân.

- Bài tập cần làm: 1,2,3.

II. Các hoạt động dạy, học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	- Gọi 2 HS lên bảng làm BT4(a,c/8) -Nhận xét.	- 2 HS lên bảng làm
1. Bài mới	Nêu mục tiêu tiết học	-Lắng nghe.
2. Luyện tập	<i>Bài 1:</i> - Gọi HS nêu y/c của BT - Y/c HS thực hiện * Tổ chức tương tự như các bài 2, 3. <i>Bài 2:</i> Viết các phân số sau thành phân số thập phân $\frac{11}{2}; \frac{15}{4}; \frac{31}{5}$ -GV hướng dẫn. -Cho hs làm bài. -Nhận xét, chữa bài. <i>Bài 3:</i> Viết PS sau thành PSTP có mẫu là 100 $\frac{6}{25}; \frac{500}{1000}; \frac{18}{200}$ -GV hướng dân. -Cho hs làm bài. -Chữa bài. <i>Bài 4:</i> Điền < > =.Dành cho HS khá,giỏi(làm thêm) $\frac{7}{10} \text{ và } \frac{9}{10}; \frac{50}{100} \text{ và } \frac{5}{10}; \frac{92}{100} \text{ và } \frac{87}{100};$ $\frac{8}{10} \text{ và } \frac{29}{100}$ <i>Bài 5:</i> Dành cho HS khá,giỏi(làm thêm)	- HS đọc $0; \frac{1}{10}; \frac{2}{10}; \frac{3}{10}; \frac{4}{10}; \frac{5}{10}; \frac{6}{10}; \frac{7}{10}; \frac{8}{10}; \frac{9}{10}; 1$ $\frac{11}{2} = \frac{11 \times 5}{2 \times 5} = \frac{55}{10}$ - HS thực hiện $\frac{15}{4} = \frac{15 \times 25}{4 \times 25} = \frac{325}{100}$ $\frac{31}{5} = \frac{31 \times 2}{5 \times 2} = \frac{52}{10}$ $\frac{6}{25} = \frac{6 \times 4}{25 \times 4} = \frac{24}{100}$ $\frac{500}{1000} = \frac{500 : 10}{1000 : 10} = \frac{50}{100}$ $\frac{18}{200} = \frac{18 : 2}{200 : 2} = \frac{9}{100}$ $\frac{7}{10} < \frac{9}{10}; \frac{5}{10} = \frac{50}{100}; \frac{92}{100} > \frac{87}{100} \dots$ <u>Bài giải:</u>

3. Cùng cố:	- Nhận xét tiết học - Về nhà chuẩn bị cho bài sau	Số HS giỏi Toán là $\frac{30 \times 3}{10} = 9(HS)$ Số HS giỏi Tiếng Việt là $\frac{30 \times 2}{10} = 6(HS)$
----------------	--	---

Đạo đức:

Giúp HS biết:

- Có ý thức học tập, rèn luyện.

- Vui và tự hào là HS lớp 5.

- Mi-crô không dây để chơi trò chơi *phóng viên*

-Các truyện nói về tấm gương HS lớp 5 gương mẫu.

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
Tiết 2		
Hoạt động 1	<i>Thảo luận về kế hoạch phấn đấu</i> <i>* Mục tiêu:</i> - Rèn luyện cho HS kĩ năng đặt mục tiêu - Động viên HS có ý thức phấn đấu vươn lên về mọi mặt để xứng đáng là HS lớp 5 <i>* Cách tiến hành:</i> - GV gọi một vài HS trình bày trước lớp - Nhận xét: Đề xứng đáng là HS lớp 5, chúng ta càng phải quyết tâm phấn đấu, rèn luyện một cách có kế hoạch	- Từng HS trong nhóm trình bày kế hoạch cá nhân - Nhóm trao đổi, góp ý kiến - 3 – 5 HS trình bày - HS cả lớp trao đổi, nhận xét
Hoạt động 2	<i>KC về các tấm gương HS lớp 5 gương mẫu</i> <i>* Mục tiêu:</i> HS biết thừa nhận và học tập theo các tấm gương tốt <i>* Cách tiến hành:</i> - Y/c HS kể về các HS lớp 5 gương mẫu (trong lớp, hoặc minh sưu tầm) - GV giới thiệu thêm 1 vài tấm gương khác - Kết luận: Chúng ta cần học tập theo các tấm gương tốt của bạn bè để mau tiến bộ	- HS kể - HS thảo luận về những điều có thể học tập từ tấm gương đó - Lắng nghe
Hoạt động 3	<i>Hát, múa, đọc thơ, giới thiệu tranh vẽ về chủ đề Trường em</i>	

	* <i>Mục tiêu:</i> Giáo dục HS tình yêu và trách nhiệm đối với trường lớp * <i>Cách tiến hành:</i> - Gọi HS lên giới thiệu tranh vẽ của mình trước lớp - Y/c HS lên múa, hát, đọc thơ về chủ đề <i>Trường em</i>	- Vài HS lên giới thiệu - Vài HS lên thực hiện
Lồng ghép: Chúng ta rất vui và tự hào khi là HS lớp 5. Chúng ta cần phải có ý thức học tập, rèn luyện tốt để xứng đáng là HS lớp 5 ; xây dựng lớp ta trở thành lớp tốt, trường ta trở thành trường tốt		
Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà chuẩn bị bài sau	-Lắng nghe.

Luyện từ và câu:
MỞ RỘNG VỐN TỪ: TỔ QUỐC

I. Mục tiêu :

- Tìm được một số từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc trong bài tập đọc hoặc chính tả đã học (BT1), tìm thêm một số từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc (BT2), tìm được một số từ chứa tiếng Tổ quốc (BT3).
- Đặt câu được với một trong những từ ngữ nói về Tổ quốc, quê hương (BT4).
- HS khá, giỏi biết đặt câu với các từ ngữ nêu ở BT4.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bút dạ, một vài tờ phiếu khổ to để HS làm BT2, 3, 4
- Từ điển từ đồng nghĩa với Tiếng Việt (hoặc vài trang photo gắn với bài học), sổ tay từ ngữ tiếng Việt tiểu học.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	- Cho HS làm BT của tiết trước . -Nhận xét.	-Làm bài.
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục đích và y/c của bài học.	- Lắng nghe
2. Luyện tập	HD1: Hướng dẫn HS làm BT1 - Cho HS đọc y/c của bài - Giao việc + Cho nửa lớp đọc bài <i>Thư gửi các học sinh</i>, nửa còn lại đọc bài <i>Việt Nam thân yêu</i>. Để tìm các từ đồng nghĩa với Tổ quốc trong mỗi bài - Cho HS trình bày kết quả - GV nhận xét kết luận lời giải đúng Thư gửi các học sinh: nước nhà, non sông Việt Nam thân yêu: đất nước, quê hương HD2: Hướng dẫn HS làm BT2 - Cho HS đọc y/c BT2 - GV chia bảng lớp 3 – 4 phần - Gọi 3 – 4 nhóm lên bảng thi tiếp sức - HS làm bài - Nhận xét và kết luận lời giải đúng + Đất nước, quốc gia, giang sơn, quê	- 1 HS đọc to, cả lớp đọc thầm - HS trình bày cá nhân - HS phát biểu ý kiến - Lớp nhận xét - 1 HS đọc - Làm bài theo nhóm - Các nhóm lên làm - Nhận xét

	hương HD3: Hướng dẫn HS làm BT3 - Cho HS đọc y/ của bài - GV phát giấy A4 cho các nhóm thi làm bài - Đại diện từng nhóm dán nhanh bài trên bảng lớp, đọc kết quả HD4: <i>Dành cho HS khá, giỏi.</i> - Gọi HS đọc y/c của BT4 - GV giải thích: - Y/c HS làm bài - Nhận xét, khen ngợi những HS đặt được những câu văn hay.	-Đọc yc - HS trao đổi nhóm - Nhóm cử đại diện dán bài trên bảng - Nhận xét - Viết vào vở 5 – 7 từ chứa tiếng quốc - 1 HS đọc - HS làm bài vào VBT - HS phát biểu ý kiến
3. Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học -Dặn dò hs	-Lắng nghe.

Khoa học :

Bài : **NAM HAY NỮ ?** (tiếp theo)

I. Mục tiêu:

Sau bài học HS biết:

- Nhận ra sự cần thiết phải thay đổi 1 số quan niệm xã hội về vai trò nam, nữ.
- Tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới; không phân biệt nam, nữ.

II. Đồ dùng dạy - học

- Hình trang 6, 7 SGK .
- Các tấm phiếu có nội dung như trang 8 SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
Hoạt động 3	*Kiểm tra bài cũ: -GV nhận xét. *Giới thiệu bài: Thảo luận: Một số quan niệm xã hội và nam và nữ * Mục tiêu: Giúp HS - Nhận ra sự cần thiết phải thay đổi 1 số quan niệm xã hội về nam và nữ - Có ý thức tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới; không phân biệt bạn nam, bạn nữ * Cách tiến hành: Bước 1: Làm việc theo nhóm - GV y/c HS thảo luận: + Bạn có đồng ý với những câu sau đây không? Hãy giải thích? . Công việc nội trợ là của phụ nữ . Đàn ông là người kiếm tiền nuôi cả gia đình . Con gái nên học nữ công gia chánh, con trai nên học kỹ thuật + Trong gia đình bố mẹ đối xử với con trai và con gái có khác nhau không và khác thế nào? Có hợp lý không? + Liên hệ trong lớp mình có sự phân biệt đối xử giữa nam và nữ không? + Tại sao không nên phân biệt đối xử giữa nam và nữ? Bước 2: làm việc cả lớp	-Trả bài. -Lắng nghe. - HS chia nhóm và thảo luận - HS trả lời - HS trả lời - HS trả lời - Từng nhóm báo cáo kết quả thảo luận

	- GV kết luận: * Lồng ghép: Nếu lớp mình có trường hợp một số bạn có tư tưởng phân biệt nam, nữ thì em sẽ làm gì? * Củng cố, dặn dò: -Nhận xét tiết học. - Y/c HS về nhà chuẩn bị bài sau.	
--	--	--

Toán:
Ôn tập

PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ HAI PHÂN SỐ

I.Mục tiêu:

Giúp HS:

-Biết cộng(trừ) hai phân số có cùng mẫu số,hai phân số không cùng mẫu số.

-Bài tập cần làm bài: 1,2(a,b),3.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
1. KTBC	- Gọi HS làm BT5 trang 9. -Nhận xét.	- 2 HS lên bảng làm
2. Bài mới	*Giới thiệu bài. -<i>Nêu quy tắc cộng trừ 2 phân số</i> VD: $\frac{3}{7} + \frac{5}{7}$; $\frac{10}{15} - \frac{3}{15}$ + Muốn cộng (trừ) 2 phân số cùng mẫu số ta làm thế nào?	-Lắng nghe. - HS lên bảng làm $\frac{3}{7} + \frac{5}{7} = \frac{3+5}{7} = \frac{8}{7}$ $\frac{10}{15} - \frac{3}{15} = \frac{10-3}{15} = \frac{7}{15}$ + Ta quy đồng số 2 phân số đó rồi cộng hoặc trừ 2 phân số cùng mẫu số
3. Thực hành	Bài 1: Y/c HS thực hiện a) $\frac{6}{7} + \frac{5}{8}$ b) $\frac{3}{5} - \frac{3}{8}$ c) $\frac{1}{4} + \frac{5}{6}$ d) $\frac{4}{9} - \frac{1}{6}$ -Nhận xét, chữa bài. Bài 2: $3 + \frac{2}{5}$; $4 - \frac{5}{7}$ -Cho hs làm bài. -Nhận xét, chữa bài. Bài 3: - Gọi HS đọc và tóm tắt - Y/c HS giải vào vở - GV Y/C HS khá, giỏi trình bày	-Làm bài. a) $\frac{6}{7} + \frac{5}{8} = \frac{48}{56} + \frac{35}{56} = \frac{83}{56}$ b) $\frac{3}{5} - \frac{3}{8} = \frac{24}{40} - \frac{15}{40} = \frac{9}{40}$... $3 + \frac{2}{5} = \frac{15}{5} + \frac{2}{5} = \frac{17}{5}$ $4 - \frac{5}{7} = \frac{28}{7} - \frac{5}{7} = \frac{23}{7}$... -Làm bài. -Lắng nghe. <u>Bài giải:</u> Phân số chỉ số bóng màu đỏ và xanh là $\frac{1}{2} + \frac{1}{3} = \frac{5}{6}$ (số bóng) Phân tích chỉ số bóng màu

		vàng $1 - \frac{5}{6} = \frac{1}{6}$ (số bóng)
4. Củng cố dẫn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà chuẩn bị bài sau.	-Lắng nghe.

KỂ CHUYỆN: **KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ HỌC**

I. Mục tiêu và yêu cầu:

Rèn kỹ năng nói:

-Chọn được một truyện viết về các anh hùng, danh nhân của đất nước ta và kể lại được rõ ràng, đủ ý.

-Hiểu nội dung chính và biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

-HS khá, giỏi tìm được truyện ngoài SGK, kể chuyện một cách tự nhiên, sinh động.

II. Đồ dùng dạy - học:

-Một số sách, truyện, báo viết về các anh hùng, danh nhân của đất nước: Truyện cổ tích, truyện cười ...

-Bảng lớp viết đề tài .

-Giấy khổ to viết gợi ý 3 trong SGK ; tiêu chuẩn đánh giá bài KC.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	- Gọi 2 HS tiếp nối nhau kể lại chuyện Lý Tự Trọng và trả lời câu hỏi về ý nghĩa câu chuyện.	- 2 HS kể
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục đích và y/c của tiết học.	- Lắng nghe
2. Hướng dẫn HS kể chuyện	- Gọi HS đọc đề bài - Gạch dưới những từ ngữ cần chú ý: đã nghe, đã học, anh hùng, danh nhân, nước ta - Y/c HS xác định đúng y/c của đề - Y/c HS đọc các gợi ý 1,2, 3, 4 SGK - GV kiểm HS chuẩn bị cho tiết học nay ntn? - Gọi HS tiếp nối nhau đọc trước lớp tên câu chuyện, truyện về anh hùng hoặc danh nhân nào? -HS khá,giỏi tìm được truyện ngoài SGK,kể. - GV nhận xét	- 1 HS đọc - HS kể 1 truyện đã học - 4 HS tiếp nối nhau đọc - 2 HS kể - Lớp nhận xét
3. Trao đổi về ý	* HS kể chuyện trong nhóm - Y/c HS kể chuyện theo cặp, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện	- Trao đổi KC theo cặp, trao đổi đôi

nghĩa câu chuyện	+ Nhắc HS: kể 1 – 2 đoạn truyện - Cho HS thi KC trước lớp - GV dán lên bảng tiêu chuẩn đánh giá bài kể chuyện. + Nội dung truyện có hay, có mới không? + Cách kể + Khả năng hiểu câu chuyện của người kể - Y/c mỗi HS kể xong đều nói ý nghĩa câu chuyện	- Nhóm cử đại diện thi kể - HS dựa vào tiêu chuẩn để đánh giá bạn kể. - Bình chọn bạn kể hay nhất, hấp dẫn, kể tự nhiên và đặt câu hỏi thú vị nhất . * HS khá, giỏi: tìm được truyện ngoài SGK, kể chuyện một cách tự nhiên, sinh động.
4. Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà kể lại câu chuyện vừa kể ở lớp cho người thân - Dặn HS đọc trước đề bài và gợi ý trong SGK	-Lắng nghe.

Tập đọc:
SẮC MÀU EM YÊU

I. Mục tiêu:

- Đọc diễn cảm bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tha thiết.
- Hiểu nội dung ý nghĩa của bài thơ:Tình quê hương đất nước với những sắc màu, những con người và sự vật đáng yêu của bạn nhỏ(Trả lời được các CH trong SGK,thuộc lòng những khổ thơ em thích).
- **HS khá, giỏi** học thuộc toàn bộ bài thơ.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Tranh minh hoạ những sự vật và con người được nói đến trong bài thơ
- Bảng phụ để ghi những câu cần luyện đọc

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	- Y/c HS đọc lại bài <i>Nghìn năm văn hiến</i> và trả lời câu hỏi về bài học trong SGK	- 2 HS đọc và trả lời câu hỏi
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục tiêu và y/c của bài	- Lắng nghe
2. Luyện đọc	HD1: GV đọc cả bài - Gọi HS đọc bài thơ 1 lượt - Y/c 2 – 3 nhóm (từ 4 – 8 HS) nối tiếp nhau đọc 8 khổ thơ - GV sửa lỗi cách đọc cho HS, chú ý các từ: <i>óng ánh, bát ngát</i> HD2: GV đọc diễn cảm toàn bài - Giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm ; trải dài, tha thiết ở khổ thơ cuối	- 1 HS khá (giỏi) đọc - Các nhóm tiếp nối nhau đọc 8 khổ thơ -Theo dõi.
3. Tìm hiểu bài	- Cho HS đọc từng khổ, cả bài để trả lời câu hỏi: + <i>Bạn nhỏ yêu những sắc màu nào?</i> + <i>Mỗi sắc màu gợi ra những hình ảnh nào?</i> + <i>Bài thơ nói lên điều gì về tính cảm của bạn nhỏ với quê hương đất nước?</i>	- HS trả lời - HS trả lời - HS thảo luận nhóm đôi và trả lời
4. Đọc diễn cảm	- HS tiếp nối nhau đọc lại bài thơ - HD các em tìm đúng giọng đọc - Tổ chức cho HS thi đọc	- Tiếp nối đọc - HS luyện đọc theo cặp - HS thi đọc diễn cảm trước lớp. *HS khá, giỏi HTL cả bài

		thơ.
5. Cùng cố dặn	- Nhận xét tiết học.Y/c HS về nhà HTL khổ thơ mình thích(	-Lắng nghe

PHÉP NHÂN VÀ CHIA HAI PHÂN SỐ

-Biết thực hiện phép nhân, phép chia hai phân số.
-Bài tập cần làm: Bài 1(cột 1,2), bài 2(a,b,c), bài 3.

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
1. KTBC	- Gọi HS làm BT3 trang 10 -Nhận xét.	- 2 HS lên bảng làm -Lắng nghe.
2. Bài mới	*Giới thiệu bài: *Ôn tập về phép nhân và phép chia 2 phân số VD: $\frac{2}{7} \times \frac{5}{9}$; $\frac{4}{5} : \frac{3}{8}$ + Muốn nhân 2 phân số ta làm thế nào? + Muốn chia 2 phân số ta làm thế nào?	-Lắng nghe. - HS lên bảng làm $\frac{2}{7} \times \frac{5}{9} = \frac{2}{7} \times \frac{5}{9} = \frac{10}{63}$ $\frac{4}{5} : \frac{3}{8} = \frac{4}{5} \times \frac{8}{3} = \frac{32}{15}$ + Lấy tử nhân tử, mẫu nhân mẫu + Lấy phân số thứ nhất nhân phân số thứ hai đảo ngược
3. Thực hành	Bài 1:(cột 1,2 của a,b) Y/c HS thực hiện: Cột: 1 Cột: 2 a) $\frac{3}{10} \times \frac{4}{9}$ a)..... b) $4 \times \frac{3}{8}$ b)..... Bài 2: a) $\frac{9}{10} \times \frac{5}{6}$ b) $\frac{6}{25} : \frac{21}{20}$ c) $\frac{40}{7} \times \frac{14}{5}$ Bài 3: - Gọi HS đọc và toán tắt - Y/c HS giải vào vở - Gv yêu cầu HS khá, giỏi trình bày	$\frac{3}{10} \times \frac{4}{9} = \frac{2}{7} \times \frac{5}{9} = \frac{10}{63}$... $4 \times \frac{3}{8} = \frac{4 \times 3}{8} = \frac{12}{8} = \frac{3}{2}$... a) $\frac{9}{10} \times \frac{5}{6} = \frac{9 \times 5}{10 \times 6} = \frac{3}{4}$ b) và c) trình bày tương tự <u>Bài giải:</u> Diện tích tấm bìà HCN là $\frac{1}{2} \times \frac{1}{3} = \frac{1}{6} \text{ (m}^2\text{)}$

		$\frac{1}{3}$ diện tích tấm bìa là $\frac{1}{6} : 3 = \frac{1}{18} \text{ (m}^2\text{)}$
4. Củng cố dẫn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà chuẩn bị bài sau	-Lắng nghe

Lịch sử:
Bài 2: NGUYỄN TRƯỜNG TỘ MONG MUỐN
CANH TÂN ĐẤT NƯỚC

I. MỤC TIÊU:

- Nắm được một vài đề nghị chính về cải cách của Nguyễn Trường Tộ với mong muốn làm cho đất nước giàu mạnh:

+ Đề nghị mở rộng quan hệ ngoại giao với nhiều nước.

+ Thông thương với thế giới, thuê người nước ngoài đến giúp nhân dân ta khai thác các nguồn lợi về biển, rừng, đất đai, khoáng sản.

+ Mở các trường dạy đóng tàu, đúc súng, sử dụng máy móc.

- **HS khá, giỏi:** Biết những lí do khiến cho những đề nghị cải cách của NTT Không được vua quan nhà Nguyễn nghe theo và thực hiện: Vua quan nhà Nguyễn không biết tình hình các nước trên thế giới và cũng không muốn có những thay đổi trong nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Hình trong sách giáo khoa.

- Thông tin tham khảo

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	Lịch sử bài cũ là gì? Giáo viên nêu 2 câu hỏi: câu 1, câu 3 (SGK). học sinh khác nhận xét, gv nhận xét.	- Học sinh TL: Bình Tây ... - Học sinh trả lời
Giới thiệu bài	Trước họa xâm lăng của thực dân Pháp vào những năm sau thế kỷ XIX, có rất nhiều nhà nho yêu nước như Nguyễn Lộ Trạch, Phạm Phú Thứ, Nguyễn Trường Tộ... Chủ trương cách tân đất nước, mong muốn dân giàu nước mạnh. Vậy cô và các em cùng tìm hiểu bài lịch sử “Nguyễn Trường Tộ mong muốn cách tân đất nước” * Giáo viên cho sinh nêu tiểu sử của Nguyễn Trường Tộ.	- Học sinh nghe 1-2 học sinh
Hoạt động 1	<i>Những đề nghị cách tân đất nước của Nguyễn Trường Tộ là gì?</i> Giáo viên chốt ý : - Mở rộng quan hệ ngoại giao, buôn bán với nhiều nước? - Thuê chuyên gia nước ngoài giúp ta phát triển kinh tế. - Mở trường dạy cách đóng tàu, đúc súng, sử dụng máy móc. Theo em qua những đề nghị nêu trên Nguyễn Trường Tộ mong muốn điều gì?	- Học sinh thảo luận nhóm 4 - Học sinh đại diện trả lời, bổ sung nhận xét. - 1 Học sinh nhắc lại ý 1 - Học sinh phát biểu

Hoạt động 2	Những đề nghị đó có được triều đình thực hiện không? <i>Vì sao?(Dành cho HS khá,giỏi trả lời)</i> Giáo viên chốt ý 2 : - Triều đình bàn luận không thông nhất Vua Tự Đức cho rằng không cần nghe theo Nguyễn Trường Tộ. - Vì Vua quan nhà Nguyễn quá bảo thủ	-Học sinh phát biểu,HS khác bổ sung, nhận xét. - HS khá, giỏi trả lời
Hoạt động 3	<i>Nêu cảm nghĩ của em về Nguyễn Trường Tộ?(Dành cho HS khá, giỏi trả lời)</i> Giáo viên chốt ý 3: Nguyễn Trường Tộ có lòng yêu nước nồng nàn, muốn cách tân đất nước để phát triển. - Khâm phục tinh thần yêu nước của Nguyễn Trường Tộ. Giáo viên giảng dạy: Các em sẽ làm gì? Học tập thật giỏi, để sau này cống hiến cho Tổ quốc xây dựng đất nước giàu đẹp sánh vai các cường quốc năm châu như lời Bác Hồ đã căn dặn. Em có thể trình bày lý do vì sao triều đình không muốn cách tân đất nước? * Giáo viên nói thêm: Vua quan nhà Nguyễn lạc hậu, không hiểu được những thay đổi ở các nước trên thế giới... - Triều đình nhà Nguyễn bảo thủ, không muốn thay đổi. - Những phương pháp cũ đã đủ điều khiển quốc gia rồi. Giáo viên chuyển ý nêu câu hỏi : Tại sao Nguyễn Trường tộ được những người đời sau kính trọng ? Giáo viên chốt ý : Dù rằng những đề nghị cải cách ấy chưa toàn diện nhưng đề xuất phát từ lòng mong mỏi phụng sự Tổ quốc, muốn đưa dân tộc thoát khỏi cảnh nghèo. * Lồng ghép: Chúng ta luôn tự hào về dân tộc VN, đất nước VN , Về lòng yêu nước sâu sắc của ông cha ta ngày trước. - 1 học sinh đọc ghi nhớ (SGK) *Củng cố, dặn dò:Nhận xét tiết học, dặn dò hs.	- HS khá, giỏi trả lời -HS phát biểu,HS khác bổ sung, nhận xét. -HS phát biểu -HS khác bổ sung, nhận xét. -HĐ cả lớp -HS phát biểu -HS khác bổ sung, nhận xét -Lắng nghe.

Luyện từ và câu:
LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA

I. Mục tiêu và yêu cầu:

- Tìm được các từ đồng nghĩa trong đoạn văn (BT1), xếp được các từ vào các nhóm từ đồng nghĩa (BT2).
- Viết được một đoạn văn tả cảnh khoảng 5 câu có sử dụng một số từ đồng Nghĩa (BT3).

II. Đồ dùng dạy - học:

- VBT Tiếng Việt, tập 1
- Bút dạ và một số tờ phiếu khổ to viết nội dung BT1
- Bảng phụ viết những từ ngữ ở BT2

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động HS	Hoạt động HS
KTBC	- Y/c HS làm lại BT2 – 4 tiết LTVC trước -Nhận xét.	- 3 HS làm
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục tiêu bài học	- Lắng nghe
2. Luyện tập	HD1: Hướng dẫn HS làm BT1 - Cho HS đọc t/c của BT1 - Cả lớp đọc thầm và làm bài - GV dán một tờ phiếu lên bảng - Gọi HS lên bảng gạch dưới những từ đồng nghĩa trong đoạn văn - GV nhận xét chốt lại lời giải đúng <i>mẹ, má, u, bu, bà, mẹ</i> HD2: Hướng dẫn HS làm BT2 - Y/c HS đọc BT2 - GV giao việc: 14 từ đã cho xem từ nào đồng nghĩa với nhau thì xếp vào 1 nhóm - Y/c HS làm việc theo cặp đôi - Gọi đại diện lên trình bày kết quả - GV nhận xét và chốt + <i>Bao la, mệnh mong, bát ngát, thênh thang,</i> + <i>Lung linh, long lanh, lóng lánh, lấp</i>	- 1 HS đọc to - HS làm bài cá nhân hoặc trao đổi theo cặp - HS phát biểu ý kiến - 1 HS làm đúng lên bảng -Theo dõi. - 1 HS đọc - HS thảo luận cùng bạn bên cạnh - Đại diện nhóm lên trình bày - Nhận xét

	<i>loáng, lấp lánh</i> HD3: Hướng dẫn HS làm BT3 - Cho HS nêu y/c của BT3 - GV giao việc + Viết đoạn văn miêu tả trong đó có dụng 1 số từ ở BT2 + Đoạn văn khoảng 5 câu - Y/c HS làm bài vào VBT - Gọi HS tiếp nối nhau đọc đoạn văn đã viết - GV nhận xét biểu dương khen ngợi những đoạn viết hay, dùng từ đúng chỗ	- 1 HS đọc - Cả lớp làm bài vào VBT - HS lên đọc - Nhận xét
3. củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS viết đoạn văn chưa đạt về nhà viết lại cho hoàn chỉnh	-Lắng nghe

Toán:
HỖN SỐ

I. Mục tiêu:

- Biết đọc, viết hỗn số, biết hỗn số có phần nguyên và phần phân số.
- Bài tập cần làm: Bài 1, 2(a).

II. Đồ dùng dạy học:

Các tấm bìa cắt và vẽ như hình vẽ

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
1. Bài mới	* Kiểm tra bài cũ: - Nhận xét. * Giới thiệu bài: * Giới thiệu hỗn số: - GV vẽ lại hình vẽ của SGK lên bảng rồi hỏi HS: + Có bao nhiêu hình tròn? - GV giúp HS nêu được: Có 2 hình tròn và $\frac{3}{4}$ hình tròn, ta viết gọn là $2\frac{3}{4}$ hình tròn ; có 2 và $\frac{3}{4}$ hay $2 + \frac{3}{4}$ viết gọn là $2\frac{3}{4}$ Gọi là hỗn số - Cho HS nhắc lại - GV hướng dẫn HS viết hỗn số và cho VD - GV đọc: $3\frac{1}{4}; 2\frac{1}{2} \dots$	- Trả bài. - Lắng nghe. - Lắng nghe. - Lắng nghe - Vài HS nhắc lại hỗn số: $3\frac{1}{4}; 2\frac{1}{2}$
2. Thực hành	Bài 1: - Y/c HS viết rồi đọc hỗn số theo hình trong SGK - Nhận xét. Bài 2: Viết hỗn số thích hợp vào chỗ chấm - GV hướng dẫn. - Chỉ hs làm bài. - Nhận xét.	a) $2\frac{1}{4}$ (Hai và một phần tư) b), c) Tương tự như a) a) $1\frac{2}{5}, 1\frac{3}{5}, 1\frac{4}{5}$ b) $1\frac{2}{3}, 2\frac{1}{3}, 2\frac{2}{3}$ (HS khá, giỏi làm thêm)
3. Củng cố	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà chuẩn bị bài sau	- Lắng nghe

Khoa học:
Bài 4: CƠ THỂ CHÚNG TA ĐƯỢC HÌNH THÀNH
NHƯ THẾ NÀO?

I. Mục tiêu:

Sau bài học HS:

-Biết cơ thể chúng ta được hình thành từ sự kết hợp giữa trứng của mẹ và tinh trùng của bố.

II. Đồ dùng dạy - học:

-Hình trang 10, 11 SGK

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
Hoạt động 1	*Kiểm tra bài cũ: -Nhận xét. *Giới thiệu bài: Giải thích <i>* Mục tiêu:</i> HS nhận biết được một số từ khoa học: Thụ tinh, hợp tử, phôi, bào thai <i>* Cách tiến hành:</i> <u>Bước 1:</u> GV đặt câu hỏi cho cả lớp trả lời + Cơ quan nào trong cơ thể quyết định giới tính của mỗi người? + Cơ quan sinh dục nam có khả năng gì? + Cơ quan sinh dục nữ có khả năng gì? <u>Bước 2:</u> GV giảng cơ thể của chúng ta được hình thành ntn? -GV chốt ý: cơ thể chúng ta được hình thành từ sự kết hợp giữa trứng của mẹ và tinh trùng của bố.	-Trả bài. -Lắng nghe -Lắng nghe. - HS thảo luận và trả lời câu hỏi + Cơ quan sinh dục + Tạo ra tinh trùng + Tạo ra trứng
Hoạt động 2	Làm việc với SGK <i>* Mục tiêu:</i> Hình thành cho HS biểu tượng về sự thụ tinh và phát triển của thai nhi(Dành cho HS khá,giỏi) <i>* Cách tiến hành:</i> <u>Bước 1:</u> HD cho HS làm việc cá nhân - Y/c HS quan sát hình 1a, 1b, 1c và đọc kĩ phần chú thích trang 10 SGK	- HS quan sát và tìm mỗi chú thích phù hợp với hình nào - HS làm việc cá nhân

Hoạt động 3 : Củng cố	- GV gọi 1 số HS lên trình bày <u>Bước 2:</u> Y/c HS quan sát hình 3, 3, 4, 5 trang 11 SGK -Gọi 1 số HS lên trình bày -Nhận xét. - Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà chuẩn bị bài sau	- HS trình bày - HS quan sát hình tìm xem hình nào cho biết thai được 5, 8 tuần ; 3, 9 tháng - HS làm việc cá nhân - HS trình bày -Lắng nghe
--------------------------------------	---	---

Tập làm văn:
LUYỆN TẬP LÀM BÁO CÁO THỐNG KÊ

I. Mục tiêu và yêu cầu:

- Nhận biết được bảng số liệu thống kê, hiểu cách trình bày các số liệu thống kê dưới hai hình thức: nêu số liệu và trình bày bảng (BT1).
- Biết thống kê HS trong lớp theo mẫu (BT2).

II. Đồ dùng dạy - học:

- VBT Tiếng việt 5, tập 1.
- Bút dạ 1 số tờ phiếu ghi mẫu thống kê ở BT2; cho HS các nhóm thi làm bài.

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS																												
KTBC	- Kiểm tra 2 HS + Đọc đoạn văn tả cảnh một buổi trong ngày đã viết	- 2 HS đọc																												
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục đích và y/c của bài học	- Lắng nghe																												
2. Luyện tập	HD1: Hướng dẫn HS làm BT1 - Cho HS đọc y/c của BT - GV đưa bảng thống kê lên bảng	- 1 HS đọc - HS nhìn bảng thống kê trao đổi cùng bạn nhận xét chốt lời giải đúng - HS đọc và nắm vững y/c của BT2 - HS thảo luận nhóm - Đại diện nhóm lên dán bài lên bảng lớp và trình bày - Nhận xét - 1 HS đọc: <i>Giúp ta thấy rõ</i>																												
	<table><tr><td>Triều đại</td><td>Số khoa thi</td><td>Số tiến sĩ</td><td>Số trạng nguyên</td></tr><tr><td>Lý</td><td>6</td><td>11</td><td>0</td></tr><tr><td>Trần</td><td>14</td><td>51</td><td>9</td></tr><tr><td>Hồ</td><td>2</td><td>12</td><td>0</td></tr><tr><td>Lê</td><td>104</td><td>1780</td><td>27</td></tr><tr><td>Mạc</td><td>21</td><td>484</td><td>10</td></tr><tr><td>Nguyễn</td><td>38</td><td>558</td><td>0</td></tr></table>		Triều đại	Số khoa thi	Số tiến sĩ	Số trạng nguyên	Lý	6	11	0	Trần	14	51	9	Hồ	2	12	0	Lê	104	1780	27	Mạc	21	484	10	Nguyễn	38	558	0
	Triều đại		Số khoa thi	Số tiến sĩ	Số trạng nguyên																									
	Lý		6	11	0																									
	Trần		14	51	9																									
	Hồ		2	12	0																									
	Lê		104	1780	27																									
	Mạc		21	484	10																									
	Nguyễn		38	558	0																									
	(Ghi chú: Bảng số liệu thống kê trống)																													
HD2: Hướng dẫn HS làm BT2 - Cho HS đọc y/c của BT - GV phát phiếu cho từng nhóm làm việc - Y/c nhóm cử đại diện lên bảng trình bày kết quả - GV nhận xét chỉnh sửa, biểu dương nhóm làm đúng - Gọi HS nói tác dụng của bảng thống kê																														

		<i>đặc biệt là kết quả tính so sánh</i> - HS viết bảng thống kê vào VBT
3. củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS nhớ cách lập bảng thống kê và tiếp tục quan sát 1 cơn mưa để làm dàn bài tiết TLV tới	-Lắng nghe

Địa lí:
Bài 2: ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN

I. MỤC TIÊU: Học xong bài này học sinh:

-Nêu được đặc điểm chính của địa hình: Phần đất liền của Việt Nam, $\frac{3}{4}$ diện tích là đồi núi,... diện tích là đồng bằng.

- Nêu tên một số khoáng sản chính của Việt Nam: than, sắt, a-pa-tit, dầu mỏ, khí tự nhiên,...

-Chỉ các dãy núi và đồng bằng lớn trên bản đồ(lược đồ):dãy Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn, đồng bằng Bắc Bộ, đồng bằng Nam Bộ, đồng bằng duyên hải miền Trung.

-Chỉ được một số mỏ khoáng sản chính trên bản đồ(lược đồ):than ở Quảng Ninh,sắt ở Thái Nguyên, a-pa-tít ở Lào Cai, dầu mỏ, khí tự nhiên ở vùng biển phía nam,...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

-Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt nam

-Bản đồ khoáng sản Việt Nam (nếu có)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
Hoạt động 1	*Kiểm tra bài cũ: -Nhận xét *Giới thiệu bài: Địa hình - Cho HS làm việc cá nhân Bước 1: - Y/c HS đọc mục 1 quan sát H1 trả lời câu hỏi: + Chỉ vị trí của vùng đồi núi và đồng bằng ở H1? + Kể tên và chỉ trên lược đồ vị trí các dãy núi chính ở nước ta. Những dãy núi nào có hướng tây bắc – đông nam. Dãy núi nào có hình cung? + Kể tên và chỉ vị trí các đồng bằng lớn ở nước ta? + Nêu đặc điểm chính địa hình nước ta? - GV sửa chữa và giúp HS hoàn thiện câu trả lời	-Trả bài. -Lắng nghe. - HS đọc và quan sát hình. - HS chỉ vị trí. - HS lên bảng chỉ trên bản đồ Địa lí những dãy núi và đồng bằng lớn ở nước ta -HS trả lời. - Lắng nghe

[illegible]

TOÁN: HỖN SỐ (TT)

I. Mục tiêu:

-Biết chuyển một hỗn số thành phân số và vận dụng các phép tính cộng, trừ, nhân (chia) hai phân số để làm các BT.

-Bài tập cần làm: bài 1(3 hỗn số đầu),bai 2(a,c),bài 3(a,c).

II. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
1. KTBC	- GV đọc cho HS viết hỗn số	- 2 HS lên bảng
2. Bài mới	*Giới thiệu bài: GV hỏi: +Làm thế nào hỗn số viết thành phân số? - Nhận xét hướng dẫn HS $2\frac{5}{8} = 2 + \frac{5}{8} = \frac{2 \times 8 + 5}{8} = \frac{21}{8}$ Kết luận: - Tử số bằng phần nguyên nhân với mẫu số rồi cộng với tử số của phân số đã cho. Mẫu số bằng phân số đã cho	-Lắng nghe. - HS cả lớp đưa ra dự kiến - 3 HS nhắc lại
3. Thực hành	Bài 1: Viết hỗn số thành PS $2\frac{1}{3} \quad 4\frac{2}{5} \quad 3\frac{1}{4} \quad 10\frac{5}{7}$ - Y/c HS nhắc lại cách chuyển hỗn số thành phân số Bài 2:Cho hs đọc yêu cầu. -Cho hs làm bài. a) $2\frac{1}{3} + 4\frac{1}{3}$ c) $10\frac{3}{10} - 4\frac{7}{10}$ -Nhận xét Bài 3: a) $2\frac{1}{3} \times 5\frac{1}{4}$ c) $8\frac{1}{6} : 2\frac{1}{2}$	$2\frac{1}{3} - \frac{2 \times 3 + 1}{3} = \frac{7}{3}$ Tương tự với các phần còn lại - HS thực hiện bài làm vào vở. - HS khá, giỏi: lên bảng trình bày.
4. Củng cố dặn dò	- Nhận xét tiết học - Dặn dò hs	-Lắng nghe

Tập làm văn :
LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. Mục tiêu và yêu cầu:

- Phát hiện những hình ảnh đẹp trong hai bài văn tả cảnh rừng trưa, chiều tối (BT1)
- Dựa vào dàn ý bài văn tả cảnh một buổi trong ngày đã lập trong tiết học trước, viết được một đoạn văn có các chi tiết và hình ảnh hợp lí (BT2).

II. Đồ dùng dạy - học:

- VBT Tiếng việt, tập 1. Tranh, ảnh rừng tràm (nếu có)
- Những ghi chép và dàn ý HS đã lập sau khi quan sát cảnh một buổi trong ngày

III. Các hoạt động dạy học:

Các bước	Hoạt động GV	Hoạt động HS
KTBC	- Y/c HS trình bày dàn ý thể hiện kết quả quan sát cảnh một buổi trong ngày đã cho về nhà ở tiết TLV trước	- 2 HS trình bày
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục tiêu bài học	- Lắng nghe
2. Nhận xét	HD1: Hướng dẫn HS làm BT1 - Cho HS đọc y/c của BT - GV giới thiệu tranh ảnh rừng tràm - Y/c HS tìm những hình ảnh đẹp mà mình thích - Nhận xét khen ngợi những HS tìm được những hình ảnh đẹp và giải thích được lý do HD2: Hướng dẫn HS làm BT2 - Cho HS đọc y/c của BT - Nhắc HS nên chọn 1 đoạn trong phần thân bài - Y/c HS đọc dàn ý và chỉ rõ ý nào sẽ chọn viết thành đoạn văn - GV gọi HS đọc đoạn văn mình viết trước lớp - Nhận xét khen ngợi những em có bài viết sáng tạo, có ý riêng	- 2 HS nối tiếp nhau đọc - HS làm việc cá nhân - Một số HS tiếp nối nhau phát biểu ý kiến. - Nhận xét - 1 HS đọc - 1 – 2 HS làm mẫu - HS cả lớp viết bài vào VBT - Lớp nhận xét
5. Củng cố dẫn dò	- Nhận xét tiết học - Y/c HS về nhà quan sát cơn mưa và ghi lại để làm BT2 tiết TLV tuần 3	-Lắng nghe.